

BẢN TIN HÀNG NGÀY

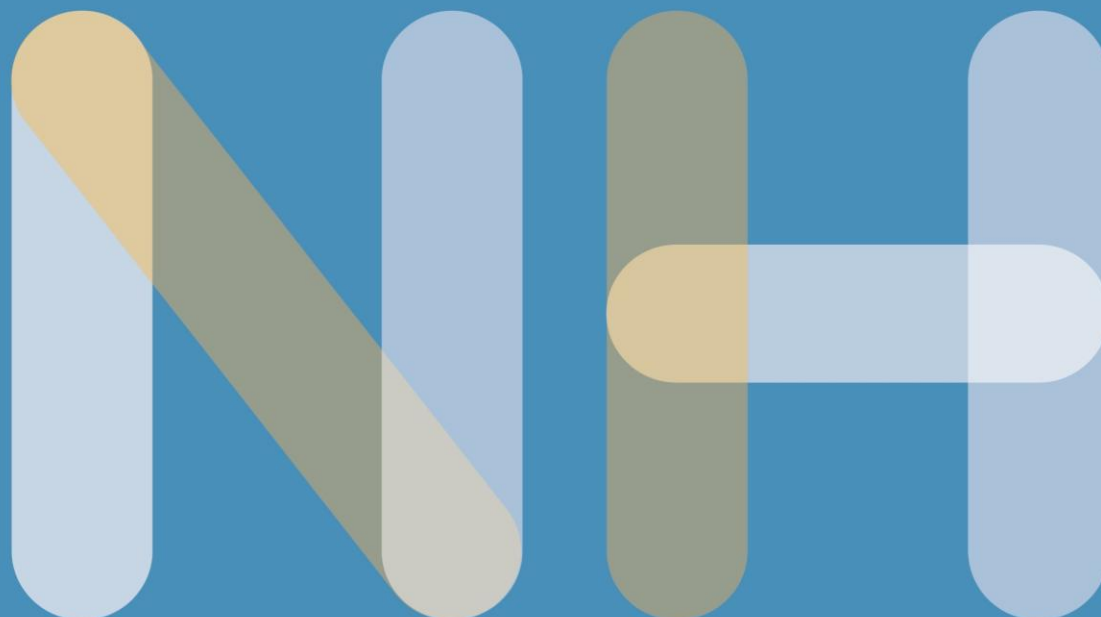
02 tháng 10 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

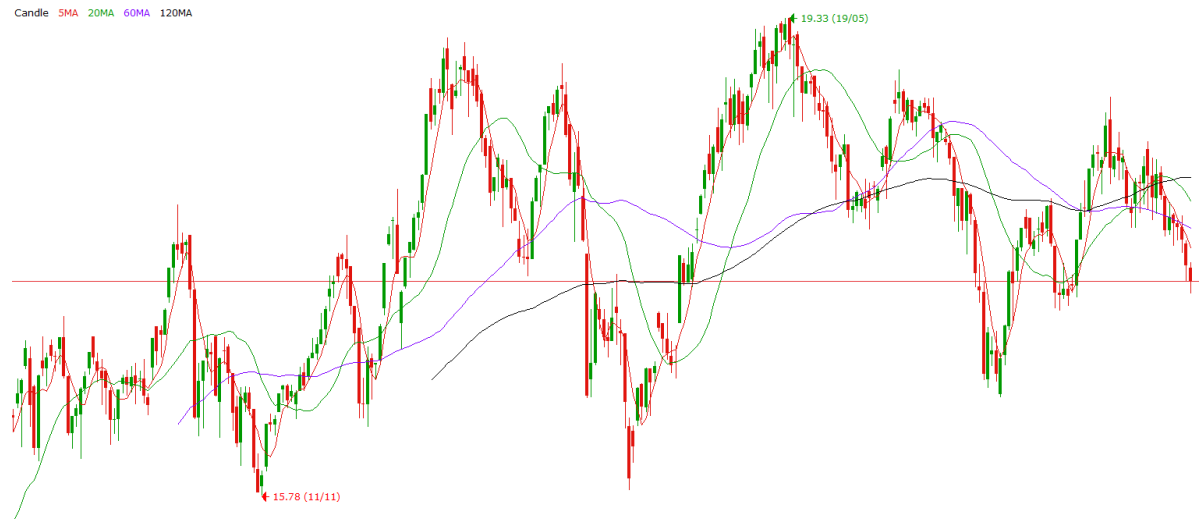


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Khối ngoại bán ròng 3,284 tỷ

- Vn-Index mở cửa quanh tham chiếu sau đó giảm dần tới 20 điểm trong phiên sáng, sau đó hồi rất nhanh về tham chiếu đầu phiên chiều, nhưng rồi lại tiếp tục giảm điểm và đóng cửa giảm 11.6 điểm
- VIC chuyển từ giảm 4 điểm, sang tăng 4 điểm là lý do quan trọng giúp thị trường hồi phục
- Số mã giảm gấp 2.4 lần số mã tăng, độ rộng nghiêng hoàn toàn vào chiều giảm
- PNJ đã được giải cứu trong phiên, tuy vậy khi đóng cửa vẫn tại giá sàn và dư bán sàn 630 nghìn cổ phiếu, cho thấy lực hồi rất yếu
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 28.7% so với ngày trước đó, trong đó riêng phần giao dịch tăng thêm của mã PNJ đã là 1,770 tỷ.

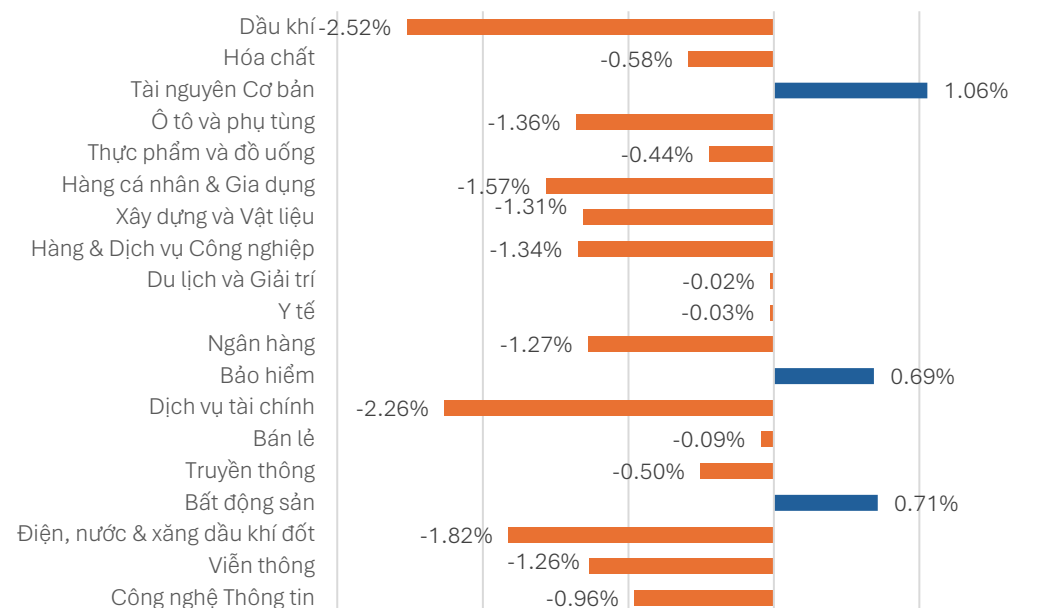


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,737.7	266.8	125.9
(+/-)	-11.59	-1.91	-0.59
(%)	-0.66%	-0.71%	-0.47%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	616	39	28
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	14,447	580	434
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(3,262)	(14)	(2)
Số mã tăng	90	59	106
Số mã giảm	216	80	120
Số mã giá không đổi	50	61	110

1.

Nhận định thị trường

- Khối ngoại bán ròng quá mạnh 3,284 tỷ là lý do quan trọng khiến thị trường giảm, như vậy khối ngoại đã bán ròng cả 5 ngày trong tuần
- Thông tin lạm phát tháng 9 có thể sẽ được công bố trong 2 ngày nghỉ lễ cuối tuần. Lạm phát trung bình 9 tháng có xác suất cao là vượt ngưỡng 4.5% do Quốc hội đặt ra. Do đó, khả năng Vn-Index sẽ giảm thêm trong sáng phiên thứ 2 tuần sau trước khi có nhịp hồi đủ lớn.
- Ngưỡng hỗ trợ mạnh nhất đang ở vùng 1,715-1,720 (tương đương Fibo 38.2%).
- Nhà đầu tư canh mua trong nhịp giảm tuần sau khi thông tin lạm phát được công bố.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	9.36	1.78
2	Nguyên vật liệu	10.49	1.43
3	Công nghiệp	11.56	1.68
4	Hàng Tiêu dùng	13.02	2.16
5	Dược phẩm và Y tế	13.87	1.45
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.49	3.19
7	Viễn thông	18.16	5.63
8	Tiện ích Cộng đồng	10.58	1.66
9	Tài chính	16.94	2.63
10	Ngân hàng	8.45	1.38
11	Công nghệ Thông tin	11.98	2.41

2.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
HDB	1.61%	QCG	4.00%	DSE	0.00%	ANV	6.92%	HTI	0.00%	PTB	1.03%	PGD	6.80%	CSV	0.50%
NAB	1.21%	VIC	1.82%	HCM	-0.21%	DBC	2.67%	CTR	-0.42%	HPG	0.00%	NT2	1.59%	DGC	0.28%
ACB	0.00%	VPI	0.68%	VDS	-0.71%	VHC	1.60%	HHV	-1.34%	DHC	-0.13%	PPC	0.12%	GVR	0.00%
VIB	-0.37%	SJS	0.57%	AGR	-2.10%	PAN	1.08%	VGC	-1.46%	HSG	-0.20%	VSH	0.00%	DPR	-0.78%
EIB	-0.60%	NVL	0.48%	SSI	-2.23%	HAG	0.34%	BMP	-1.47%	NKG	-2.65%	HNA	0.00%	VFG	-1.52%
VCB	-0.87%	NLG	0.23%	TVS	-2.39%	FMC	0.15%	CTD	-2.53%	ACG	-4.47%	CHP	-0.19%	AAA	-1.54%
OCB	-0.98%	KDH	-0.33%	VIX	-2.88%	KDC	0.00%	VCG	-2.56%			BWE	-0.37%	PHR	-1.92%
CTG	-1.00%	PDR	-0.44%	DSC	-4.05%	MCM	0.00%	CII	-4.08%			SHP	-0.48%	DPM	-2.46%
MSB	-1.06%	VHM	-0.73%	VCI	-4.36%	ASM	-0.20%	PC1	-4.70%			GEG	-0.84%	DCM	-2.82%
TPB	-1.65%	KBC	-0.79%			MSN	-0.28%					REE	-1.04%		
VPB	-1.72%	HDG	-1.31%			BAF	-1.28%					POW	-1.55%		
SHB	-1.76%	SIP	-1.32%			SBT	-1.33%					TMP	-1.73%		
BID	-1.83%	IJC	-1.50%			SAB	-1.96%					PGV	-1.83%		
TCB	-2.27%	BCM	-2.03%			VNM	-2.22%					GAS	-3.90%		
MBB	-2.30%	SZC	-2.04%			BHN	-3.26%								
STB	-2.70%	DXG	-2.06%												
SSB	-3.94%	CRE	-2.21%												
LPB	-4.29%	VRE	-2.28%												
		HDC	-2.36%												
		DIG	-3.14%												
		TCH	-3.54%												
		DXS	-3.75%												
		KOS	-6.96%												

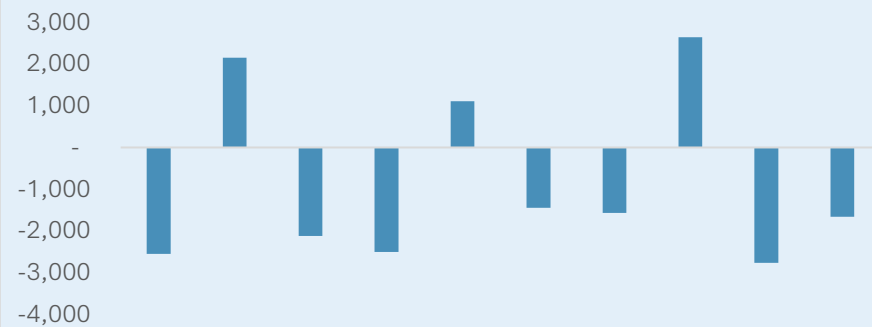
3.

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	DGW	HOSE	27.10	5.21	21.89
2	FRT	HOSE	29.05	8.21	20.84
3	VPL	HOSE	30.82	13.63	17.20
4	VPI	HOSE	19.25	4.07	15.18
5	LPB	HOSE	30.54	15.62	14.92
6	DCM	HOSE	15.67	7.19	8.48
7	VIX	HOSE	35.38	28.34	7.04
8	IDC	HNX	17.87	11.14	6.73
9	POW	HOSE	7.79	2.07	5.72
10	GMD	HOSE	29.49	24.48	5.01
11	BSR	HOSE	37.55	32.78	4.77
12	KDH	HOSE	8.45	3.84	4.61
13	NVB	HNX	5.61	1.75	3.87
14	QNS	UPCoM	4.24	1.73	2.51
15	DBC	HOSE	2.33	-	2.33

Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	PNJ	HOSE	99.43	1,364.22	- 1,264.79
2	HDB	HOSE	80.52	1,042.29	- 961.76
3	VIC	HOSE	82.50	270.62	- 188.12
4	TCB	HOSE	48.05	194.94	- 146.89
5	VHM	HOSE	35.78	114.12	- 78.34
6	STB	HOSE	36.64	87.12	- 50.47
7	PVT	HOSE	14.24	58.28	- 44.03
8	BID	HOSE	0.42	40.89	- 40.47
9	VCB	HOSE	7.11	43.06	- 35.95
10	SSI	HOSE	14.74	44.98	- 30.24
11	SHB	HOSE	0.95	30.93	- 29.98
12	TPB	HOSE	2.53	31.48	- 28.96
13	VNM	HOSE	74.32	102.39	- 28.07
14	VCI	HOSE	5.59	33.34	- 27.75
15	VPB	HOSE	4.01	29.06	- 25.05

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	102.31	4.50%	-3.21%	68.13%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	92.87	2.71%	-1.84%	61.74%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,204.90	0.43%	-2.17%	-2.79%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,636	0.05%	-0.02%	2.05%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,190	0.04%	0.08%	-0.71%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,960	-0.54%	0.12%	-3.21%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	4.30%	-2.65%	3.20%	2.53%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.68%	0.02%	0.02%	0.61%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	0.00%	-0.01%	0.67%

Hà Nội lần đầu tăng trưởng hai con số trong năm 2026; trong khi đó tăng trưởng GRDP của tp. Hồ Chí Minh quý 3 đạt 9,86% so với cùng kỳ

Theo Thống kê TP. Hà Nội, GRDP quý III/2026 của thành phố ước tăng 10,02% so với cùng kỳ năm trước. GRDP 9 tháng năm 2026 của Hà Nội tăng 8,85% so với cùng kỳ năm 2025, cao hơn mức tăng 7,92% của 9 tháng năm trước. Điểm nổi bật trong bức tranh kinh tế quý III là khu vực dịch vụ tăng 10,33%, đóng góp 6,79 điểm phần trăm vào mức tăng GRDP của thành phố. Trong những tháng cuối năm, đầu tư công và xây dựng tiếp tục được xác định là những động lực trực tiếp; nguồn lực được ưu tiên cho các dự án Vành đai 4, các cầu vượt sông Hồng, đường sắt đô thị và công trình chống ngập.

Trong khi đó, mức tăng tổng sản phẩm trên địa bàn TP.HCM quý 3 đạt 9,86% so với cùng kỳ, nếu không tính dầu khí, mức tăng là 10,08%; đóng góp lớn nhất là dịch vụ với mức tăng 9,95%. Như vậy, GRDP 9 tháng năm 2026 của TP.HCM tăng 9,06% so với cùng kỳ.

5.

Bản tin doanh nghiệp



HPG: Hòa Phát góp gần 10.000 tỷ đồng để sở hữu 25,13% vốn tại Tập đoàn Tương lai Sông Hồng

CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HPG) công bố thông tin về việc đã mua 799,5 triệu cổ phần trong đợt chào bán để tăng vốn điều lệ của CTCP Tập đoàn Tương lai Sông Hồng. Tổng giá trị số cổ phần đã mua là 7.995 tỷ đồng. Việc góp vốn được HPG thực hiện bằng 778,4 triệu cổ phần mà HPG đang sở hữu tại CTCP Phát triển bất động sản Hòa Phát.

Sau khi hoàn tất góp vốn, Hòa Phát sở hữu 25,13% vốn, tương đương 9.915 tỷ đồng tại Tập đoàn Tương lai Sông Hồng. Ngược lại, HPG hạ tỷ lệ sở hữu tại CTCP Phát triển bất động sản Hòa Phát xuống còn 26,55% vốn điều lệ.



HAH: Hải An tăng thêm 225 tỷ vốn góp cho 3 tàu container đóng mới

HDQT CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HAH) ngày 30/09 duyệt 2 phụ lục hợp đồng hợp tác kinh doanh với CTCP Container Việt Nam (VSC) để đầu tư 5 tàu container. Hai hợp đồng này được hai bên ký từ tháng 3/2026. Thay đổi lớn nằm ở nhóm 3 tàu YZJ2025-1744, YZJ2025-1746 và YZJ2025-1747. Tổng giá trị dự án vẫn khoảng 3.82 ngàn tỷ đồng, nhưng HAH và Viconship nâng phần vốn góp từ gần 1.2 ngàn tỷ lên 1.57 ngàn tỷ đồng, tỷ trọng vốn vay giảm từ gần 69% xuống 59%.

Như vậy, HAH vẫn chịu 60% vốn góp, tương đương 941.8 tỷ đồng, nhiều hơn khoảng 225.5 tỷ so với phương án cũ.



SZG: Sonadezi Giang Điền đầu tư dự án depot container hơn 1.227 tỷ đồng tại Khu công nghiệp Phước An

HDQT CTCP Sonadezi Giang Điền (SZG) thông qua chủ trương triển khai dự án Depot container trên khu đất 14,24 ha tại Khu công nghiệp Phước An, với tổng mức đầu tư 1.227,28 tỷ đồng sau thuế, trong đó đã bao gồm giá trị tiền thuê đất của toàn bộ diện tích. HDQT SZG đồng thời chấp thuận chủ trương để CTCP Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP) tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng Depot trên toàn bộ diện tích 14,24 ha.

6.

Lịch sự kiện

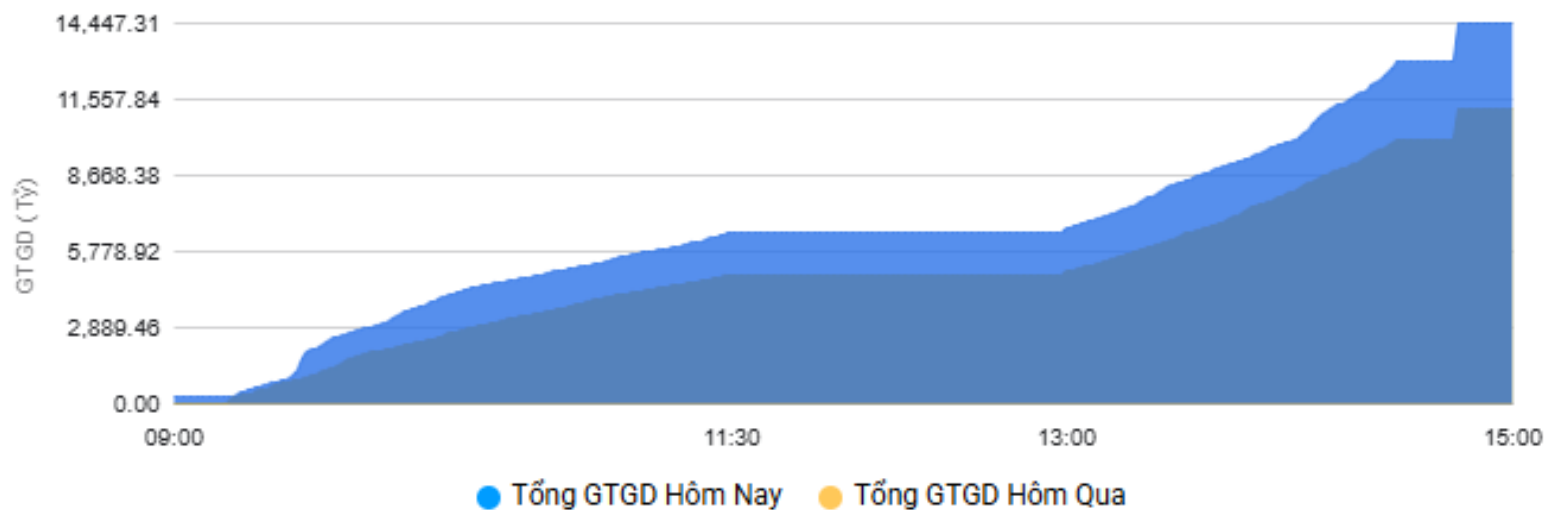
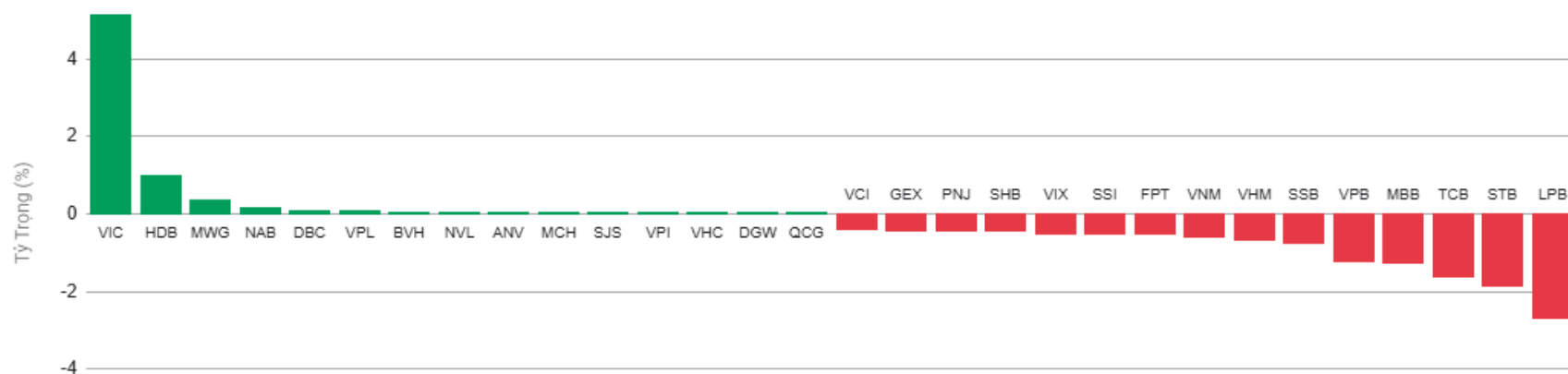
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
NET	05/10/2026	14/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	65.00%	6,500
DHC	05/10/2026	28/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DHT	05/10/2026		Phát hành cổ phiếu	10.00%	
SMV	05/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DGW	05/10/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SNZ	05/10/2026	21/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.40%	1,440
GE2	05/10/2026	20/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
INC	06/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.25%	625
TV1	07/10/2026	29/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
MWG	07/10/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
PIA	07/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
KDH	07/10/2026	22/10/2026	Phát hành cổ phiếu	10.00%	
WTC	07/10/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
BIC	07/10/2026	04/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
USC	08/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.05%	205
BTP	09/10/2026	11/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (02/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	26,980	22,900	17.8%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	11,900	46.1%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	32,250	15.7%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	19,100	30.9%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	21,100	28.0%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	28,450	13.1%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	29,750	38.8%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	57,100	26.1%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	34,800	37.1%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	68,400	-14.2%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	20,050	40.1%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	9,980	17.2%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	9,200	32.6%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	12,700	79.5%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	51,200	20.3%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	23,500	2.1%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (02/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	21,900	84.5%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	34,600	15,100	129.1%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	9,990	72.2%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	4,880	63.9%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	25,200	40.9%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	38,700	81.4%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	23,600	25.4%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	67,900	10.5%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	10,350	103.3%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,200	66.1%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	142,900	19.0%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	73,200	36.6%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,000	34.8%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	45,600	9.6%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (02/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	57,300	30.9%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	17,000	47.1%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	50,700	47.9%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	33,200	40.6%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	32,800	37.2%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	47,400	30.8%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	25,900	73.7%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	48,600	52.3%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	33,700	61.9%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	46,700	26.3%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

